

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt “Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số
của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2022”**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

*Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ
về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai
đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1004/QĐ-BXD ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây
dựng Phê duyệt “Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020-2025,
định hướng đến năm 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 1533/QĐ-BXD ngày 07/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây
dựng phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan
Bộ Xây dựng giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1351/QĐ-BXD ngày 14/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây
dựng ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng, phiên bản 2.1.*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch ứng dụng công nghệ
thông tin, chuyển đổi số của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2022”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thủ trưởng các đơn vị
trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TTTT (3b).



Nguyễn Văn Sinh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 155/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) đáp ứng các yêu cầu xây dựng và triển khai Chính phủ điện tử, yêu cầu về nhiệm vụ chuyển đổi số của Bộ Xây dựng.

- Ứng dụng công nghệ thông minh và tiên tiến phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ; hoạt động chuyên môn của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số.

- Nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp, minh bạch hóa quá trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng.

- Xây dựng và triển khai các cơ sở dữ liệu tập trung, cơ sở dữ liệu quốc gia liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ đáp ứng yêu cầu chia sẻ dữ liệu dùng chung trên phạm vi toàn quốc.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực công nghệ thông tin đáp ứng được nhu cầu làm chủ công nghệ, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật phục vụ yêu cầu thực hiện Chính phủ điện tử, Chính phủ số tại cơ quan Bộ Xây dựng.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số phục vụ công tác chỉ đạo điều hành cơ quan Bộ Xây dựng

- 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các đơn vị trong khối cơ quan Bộ Xây dựng được thực hiện dưới dạng văn bản điện tử, thông qua Cổng thông tin điện tử, hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử (trừ văn bản mật).

- 90% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa Bộ Xây dựng với các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, thông qua hệ thống kênh truyền số liệu riêng, trực tuyến thông văn bản quốc gia.

- Tối thiểu 90% hồ sơ công việc tại Bộ Xây dựng được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thư điện tử công vụ trong công việc.

- Đảm bảo các điều kiện kỹ thuật, hạ tầng, thiết bị để triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hành chính của Bộ Xây dựng.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin điện tử phục vụ các hoạt động chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

2. *Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp*

- 100% Công Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử Bộ Xây dựng được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Công Dịch vụ công quốc gia.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của Bộ Xây dựng từ trung ương đến địa phương.

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trên dịch vụ công mức độ 3, 4 của Bộ Xây dựng trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu từ 50% trở lên.

- Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần

- Tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng.

- Tối thiểu 60% các hệ thống thông tin của Bộ Xây dựng có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã triển khai được kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Thông tin người dân và doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ ở các CSDL quốc gia không phải cung cấp lại.

- 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.

3. *Bảo đảm an toàn thông tin*

- Hoàn thiện và duy trì mô hình an ninh mạng 4 lớp nhằm đảm bảo an ninh, an toàn thông tin.

- Hoàn thành triển khai và đưa vào vận hành trung tâm điều hành an ninh mạng (Security Operation Center - SOC).

- Phối hợp với các đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin để giám sát, đánh giá và xử lý các sự cố về an toàn, an ninh mạng của Bộ Xây dựng.

III. NỘI DUNG CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết xem Phụ lục kèm theo)

IV. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Giải pháp tài chính

Huy động các nguồn lực để triển khai các dự án các nhiệm vụ theo Kế hoạch, bao gồm:

- Đăng ký, sử dụng vốn đầu tư; kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ; sự nghiệp kinh tế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.
- Thuê dịch vụ CNTT.

2. Giải pháp nguồn nhân lực

- Đào tạo, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

- Xây dựng cơ chế đài ngộ, tạo môi trường làm việc thuận lợi để thu hút được nhân lực về CNTT có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao làm việc tại các bộ phận chuyên trách CNTT của Bộ.

- Kiện toàn bộ máy tổ chức và nhân sự của các bộ phận chuyên trách về CNTT tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

3. Các giải pháp khác

- Xây dựng, ban hành các quy định hoặc quy chế khai thác, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ Xây dựng.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên trách về CNTT nghiên cứu, tìm hiểu mô hình triển khai các hệ thống thông tin từ trung ương đến địa phương trong việc xây dựng, quản lý, vận hành các hệ thống thông tin ngành Xây dựng.

- Xây dựng mô hình thí điểm triển khai ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành của Bộ đến một số đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ và Sở Xây dựng, sau đó rút kinh nghiệm triển khai rộng rãi trên phạm vi cả nước.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc ứng dụng CNTT tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng định kỳ hàng Quý.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này sẽ được xác định cụ thể khi các dự án thành phần được lập và phê duyệt theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Thông tin

- Là đơn vị đầu mối, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Kế hoạch, theo dõi, đôn đốc việc triển khai, định kỳ hàng Quý báo cáo Lãnh đạo Bộ về các kết quả thực hiện.

- Xây dựng trình Lãnh đạo Bộ ban hành các văn bản có liên quan về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số ngành Xây dựng.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai dự án đã được duyệt và đề xuất dự án mới về ứng dụng CNTT trong công tác hiện đại hóa hành chính tại cơ quan Bộ Xây dựng, bảo đảm đồng bộ quy trình công việc giữa các đơn vị thuộc Bộ và kết nối liên thông giữa các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

2. Văn phòng Bộ

- Đề xuất các quy trình, yêu cầu cần tin học hóa về công tác quản lý, điều hành của Lãnh đạo Bộ đối với các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Sở Quy hoạch Kiến trúc Thành phố Hà Nội và Sở Quy hoạch Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin trong việc triển khai xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường

- Ưu tiên đăng ký, bố trí ngân sách trong năm 2022 để triển khai thực hiện các nội dung ứng dụng CNTT tại Kế hoạch này.

- Thẩm định các dự án ứng dụng CNTT thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

4. Các Cục, Vụ, Thanh tra Bộ

- Đề xuất các yêu cầu cần tin học hóa và cập nhật số liệu đối với các ứng dụng CNTT được triển khai tại đơn vị.

- Đề xuất các biểu mẫu dùng chung trong thu thập, tổng hợp thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, các Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch Kiến trúc.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ÚNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN BỘ XÂY DỰNG NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 1557/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Xây dựng)

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
I - Hoàn thiện hệ thống văn bản						
1	Biên soạn văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong tiến trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số.	2022	Các đơn vị thuộc Bộ		Ngân sách nhà nước	Đến năm 2025, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong tiến trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số.
2	Cập nhật, điều chỉnh quy định, quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc phục vụ vận hành Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng.	2022	Văn phòng Bộ	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Ngân sách nhà nước	Ban hành quy định, quy trình xử lý văn bản đi đáp ứng yêu cầu xử lý hồ sơ văn bản điện tử.
3	Rà soát, cập nhật, xây dựng, ban hành, các Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng.	2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Bộ Xây dựng được ban hành.

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
4	Xây dựng và ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng hàng năm.	2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng hàng năm.
5	Xây dựng và ban hành danh mục Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng (bao gồm cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quốc gia).	2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Quyết định ban hành Danh mục Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng (bao gồm cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quốc gia).
6	Xây dựng Khung quản lý, quản trị dữ liệu số ngành Xây dựng	2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Sự nghiệp khoa học	Phần mềm Quản lý và công bố Chuẩn dữ liệu các lĩnh vực quản lý của Bộ Xây dựng.
7	Nghiên cứu, đề xuất xây dựng quy định, quy trình phục vụ công tác phát triển Chính phủ điện tử và chuyển đổi số Bộ Xây dựng.	2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Sự nghiệp khoa học	Các quy định, quy trình phục vụ công tác phát triển Chính phủ điện tử và chuyển đổi số tại Bộ Xây dựng.
8	Xây dựng Nghị định quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	2022	Cục QLHĐ Xây dựng	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Ngân sách nhà nước	Nghị định quy định về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng căn cứ theo Luật Xây dựng.

II – Phát triển hạ tầng kỹ thuật

1	Nâng cấp, bổ sung, thay thế máy chủ, trang thiết bị mạng trung tâm dữ liệu; Duy trì, nâng cấp mở rộng băng thông các kênh truyền dẫn kết nối mạng internet của Bộ Xây dựng.	2022	TTTT	Văn phòng Bộ	Ngân sách nhà nước	Hệ thống máy chủ, trang thiết bị kết nối mạng hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu triển khai xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ Xây dựng.
---	---	------	------	--------------	--------------------	---

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
2	Nâng cấp, sửa chữa, thay thế máy tính để bàn, máy tính xách tay, trang thiết bị văn phòng đáp ứng yêu cầu trong công việc của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ Xây dựng.	2022	TTTT	VPB, các Cục, Vụ Thanh tra Bộ	Ngân sách nhà nước	Máy tính và trang thiết bị văn phòng cho cán bộ công chức, viên chức đáp ứng các yêu cầu của công việc.
III - Phát triển hệ thống nền tảng						
1	Cập nhật và hoàn thiện Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ Việt Nam và đáp ứng các yêu cầu của sự phát triển công nghệ trong giai đoạn hiện tại và tương lai.	2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng được cập nhật kịp thời các nội dung phù hợp sự phát triển của Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng hướng đến Chính phủ số.
2	Xây dựng nền tảng điện toán đám mây riêng của Bộ Xây dựng (AGC) có kết nối liên thông đến nền tảng điện toán đám mây Chính phủ.	2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Ngân sách nhà nước	Bộ Xây dựng có một nền tảng điện toán đám mây riêng (AGC) phục vụ hoạt động của ngành xây dựng đồng thời có kết nối liên thông chia sẻ dữ liệu đến nền tảng điện toán đám mây Chính phủ.
3	Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung Bộ Xây dựng (LGSP).	2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Nguồn vốn đầu tư công	Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung (LGSP) Bộ Xây dựng hoạt động ổn định, hiệu quả, luôn ở trạng thái sẵn sàng.
IV - Phát triển dữ liệu						
1	Xây dựng CSDL, số hóa hệ thống định mức và giá xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.	2022	Cục KTXD	Viện KTXD	Ngân sách nhà nước	Năm 2022 thông tin về định mức và giá xây dựng được số hóa và lưu trữ trên hệ thống cơ sở dữ liệu.

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
2	Xây dựng CSDL, số hóa hệ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.	2022	Vụ KHCN	Các viện nghiên cứu và các đơn vị có liên quan.	Sự nghiệp khoa học	Năm 2022, hoàn thành xây dựng CSDL tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng.
3	Xây dựng CSDL, số hóa các nhiệm vụ khoa học công nghệ để khai thác trong phạm vi cơ quan Bộ.	2022	Vụ KHCN	VP, Các viện nghiên cứu	Sự nghiệp khoa học	Hoàn thành xây dựng xong CSDL số hóa 100% các nhiệm vụ khoa học công nghệ giai đoạn 2018-2022.
4	Xây dựng CSDL, số hóa các dự án điều tra khảo sát thuộc nguồn ngân sách sự nghiệp kinh tế.	2022	Vụ KHTC	VP, Các viện nghiên cứu	Sự nghiệp kinh tế	Hoàn thành xây dựng xong CSDL số hóa 100% các nhiệm vụ dự án sự nghiệp kinh tế giai đoạn 2018-2022.
5	Xây dựng CSDL, số hóa các hồ sơ nâng cấp đô thị để công khai và phục vụ công tác quản lý của Bộ.	2022	Cục PTĐT	TTTT và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ngân sách nhà nước	Hoàn thành xây dựng CSDL về nâng cấp các đô thị trong giai đoạn 2015-2023 được công khai trên cổng thông tin của Bộ.
6	Xây dựng CSDL về nhà ở, công sở, các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội được cấp phép hàng năm, chỉ số giá một số loại bất động sản tại các đô thị.	2022	Cục QL Nhà và thị trường BDS	Viện KTXD, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ngân sách nhà nước	Hoàn thành xây dựng xong CSDL về nhà ở, công sở; thông tin về các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội được cấp phép hàng năm, chỉ số giá một số loại bất động sản tại các đô thị được công khai trên trang Website của Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản.
7	Xây dựng CSDL về quy hoạch xây dựng, số hóa các đồ án quy hoạch để quản lý và công khai trên cổng thông tin của Bộ.	2022	Vụ QH-KT	TTTT và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ngân sách nhà nước	Năm 2022, 100% các đồ án quy hoạch xây dựng tại các thành phố trực thuộc trung ương được số hóa và công khai trên Cổng thông tin Công khai quy hoạch của Bộ.

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
8	Xây dựng CSDL về các dự án đã được thẩm định bởi cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng.	2022	Cục QL HDXD, Cục Giám định, Cục HTKT, Cục KTXD, Cục Công tác phía Nam	TTTT	Ngân sách nhà nước	Thực hiện số hóa các dự án đã được thẩm định do các Cục, Vụ chức năng của Bộ làm đầu mối để quản lý.
9	Xây dựng CSDL về các dự án đã được chấp thuận công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng do cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng.	2022	Cục Giám định, Cục Công tác phía Nam	TTTT	Ngân sách nhà nước	Thực hiện số hóa các dự án đã được chấp thuận công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng do cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng.
10	Xây dựng CSDL, số hóa hồ sơ thanh tra theo quy định của pháp luật.	2022	Thanh tra Bộ	TTTT	Ngân sách nhà nước	Thực hiện số hóa hồ sơ thanh tra do Thanh tra Bộ thực hiện để quản lý.
11	Xây dựng CSDL về hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan trực thuộc Bộ Xây dựng.	2022	Vụ TCCB	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Sự nghiệp khoa học	Thực hiện số hóa hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức người lao động trực thuộc Bộ để quản lý.
12	Xây dựng CSDL về nguồn nhân lực ngành Xây dựng.	2022	AMC	Vụ TCCB và các địa phương	Ngân sách nhà nước	Đến năm 2022, CSDL về nguồn nhân lực ngành Xây dựng được hoàn thiện và cập nhật hàng năm.
13	Thiết lập, duy trì và vận hành cơ sở dữ liệu khung cho hệ thống đô thị toàn quốc trên nền GIS, giai đoạn 1.	2022	Cục PTĐT	Vụ QH-KT, VIUP, TTTT	Ngân sách nhà nước	Hệ thống cơ sở dữ liệu khung cho hệ thống đô thị toàn quốc trên nền tảng GIS, giai đoạn 1.
14	Xây dựng thí điểm hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông dân cư, đất đai, giao thông, quy	2022	Vụ QH-KT	Cục QL HDXD, Cục PTĐT,	Ngân sách nhà nước	Hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông dân cư, đất đai, giao thông, quy hoạch đô thị

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
	hoạch đô thị và đầu tư xây dựng, ứng dụng công nghệ vè tinh - rada 3D.			Cục HTKT, TTTT		và đầu tư xây dựng có sử dụng công nghệ vè tinh - rada 3D.
15	Xây dựng Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử, Lưu trữ chuyên ngành, bảo đảm quản lý tập trung thống nhất tài liệu lưu trữ điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của ngành Xây dựng.	2022	Văn phòng Bộ	TTTT và các Cục, Vụ, Thanh tra Bộ	Sự nghiệp khoa học	Hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Bộ Xây dựng, kết nối liên thông đến lưu trữ Lịch sử.
16	Xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	2022	TTTT	Cục QL HDXD và các đơn vị có liên quan	Ngân sách nhà nước	Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.
17	Xây dựng cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong cả nước.	2022	Vụ QH-KT	TTTT, Viện KT quốc gia	Ngân sách nhà nước	Hệ thống cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong cả nước.
18	Xây dựng CSDL về các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật ATLĐ thuộc Bộ Xây dựng.	2022	Cục Giám định	TTTT	Ngân sách nhà nước	Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về tổ chức, cá nhân đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật ATLĐ thuộc Bộ Xây dựng.
19	Nâng cấp CSDL các tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ hoạt động xây dựng theo quy định.	2022	Cục QL HDXD	TTTT	Ngân sách nhà nước	Hệ thống CSDL sẵn sàng kết nối với nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia và các CSDL quốc gia về dân cư, doanh nghiệp.
20	Chuyển đổi số và xây dựng kho dữ liệu dùng chung ngành Xây dựng.	2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Nguồn vốn đầu tư công	Năm 2022 cơ bản hoàn thành phần mềm quản lý kho dữ liệu dùng chung ngành Xây dựng.

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
21	Xây dựng CSDL về nguồn vốn ODA, hỗ trợ kỹ thuật và hợp tác quốc tế.	2022	Vụ HTQT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Ngân sách nhà nước	Năm 2022 thu thập, tổng hợp thông tin dữ liệu về các dự án ODA, hỗ trợ kỹ thuật và hợp tác quốc tế. Triển khai xây dựng hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu.
22	Xây dựng Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân và Kho dữ liệu kết quả giải quyết TTHC tích hợp trên Cổng Dịch vụ công và Một cửa điện tử Bộ Xây dựng.	2022	TTTT	Văn phòng Bộ	Ngân sách nhà nước	Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân và Kho dữ liệu kết quả giải quyết TTHC tích hợp trên Cổng Dịch vụ công và Một cửa điện tử Bộ Xây dựng.

V - Phát triển ứng dụng, dịch vụ

1	Triển khai hệ thống bản đồ số vùng khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ công tác quản lý nhà nước về khoáng sản làm vật liệu xây dựng.	2022	Vụ VLXD	Vụ QH-KT, TTTT	Ngân sách nhà nước	Hệ thống bản đồ số vùng khoáng sản làm vật liệu xây dựng.
2	Nâng cấp các trang thông tin điện tử công bố thông tin các lĩnh vực do Bộ Xây dựng quản lý.	2022	TTTT	Các đơn vị có liên quan	Chi thường xuyên	Các trang công bố thông tin được nâng cấp mới hiện đại, đáp ứng yêu cầu tra cứu và khai thác thông tin của người dân, doanh nghiệp.
3	Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Hệ thống thông tin xử phạt vi phạm hành chính thuộc ngành xây dựng kết nối liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia.	2022	TTTT	Thanh tra Bộ	Chi thường xuyên	Hệ thống thông tin xử phạt vi phạm hành chính thuộc ngành xây dựng kết nối liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucung.gov.vn
4	Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Phần mềm QLVB và điều hành	2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Phần mềm QLVB và điều hành cơ quan Bộ Xây dựng vận hành tại địa chỉ: https://qlvb.xaydung.gov.vn

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
5	Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Hệ thống dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng toàn quốc tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	2022	TTTT	Vụ QHKT	Chi thường xuyên	Hệ thống dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng toàn quốc tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dvcquyhoach.xaydung.gov.vn .
6	Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Hệ thống dịch vụ công cấp giấy phép xây dựng trực tuyến toàn quốc tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	2022	TTTT	Cục QLHĐXD	Chi thường xuyên	Hệ thống dịch vụ công cấp giấy phép xây dựng trực tuyến toàn quốc tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://capphep.xaydung.gov.vn
7	Xây dựng đề án và thực hiện triển khai thư viện số Bộ Xây dựng.	2022	TTTT	Văn phòng Bộ	Ngân sách nhà nước	Đề án, kế hoạch thực hiện triển khai và hệ thống thư viện số Bộ Xây dựng.
8	Nghiên cứu xây dựng phần mềm họp trực tuyến đa nền tảng tại cơ quan Bộ Xây dựng.	2022	TTTT	Văn phòng Bộ	Sự nghiệp khoa học	Phần mềm họp trực tuyến Bộ Xây dựng hoạt động trên nhiều nền tảng thiết bị và hệ điều hành phổ biến hiện nay.
9	Xây dựng và triển khai kênh tương tác trực tuyến giữa Bộ Xây dựng và người dân, doanh nghiệp.	2022	TTTT	Văn phòng Bộ	Chi thường xuyên	Hệ thống tương tác hai chiều giữa người dân, doanh nghiệp và Bộ Xây dựng.
10	Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Hệ thống thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc toàn quốc.	2022	TTTT	Vụ QH-KT	Chi thường xuyên	Phần mềm dùng chung thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc toàn quốc.
11	Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Hệ thống Dịch vụ công toàn quốc Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua trong toàn quốc. Kết nối liên thông lên cổng dịch vụ công quốc gia.	2022	TTTT	Cục QLN và TT BDS	Chi thường xuyên	Hệ thống dịch vụ công thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua trong toàn quốc. Kết nối liên thông lên cổng dịch vụ công quốc gia.

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
12	Nâng cấp phần mềm thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng toàn quốc.	2022	TTTT	Cục QLHĐXD	Chi thường xuyên	Phần mềm sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đáp ứng yêu cầu thi trực tuyến.
13	Nâng cấp mở rộng Công Dịch vụ công trực tuyến Bộ Xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.	2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Ngân sách nhà nước	Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Công Dịch vụ công Bộ Xây dựng; Kết nối Công Dịch vụ công của Bộ với các cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan.

VI - Đảm bảo an toàn thông tin

1	Triển khai và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp.	2022	TTTT	VP Bộ, Các Cục, Vụ, Thanh tra Bộ	Chi thường xuyên	Mô hình đảm bảo an toàn 4 lớp liên tục được kiện toàn, cập nhật, đảm bảo hoạt động an toàn thông tin của Bộ Xây dựng
2	Thực hiện theo dõi và giám sát kỹ thuật thường xuyên, liên tục đảm bảo an toàn cho hệ thống mạng LAN và đường truyền internet của Bộ; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan Bộ.	2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng
3	Rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin thường xuyên và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	2022	TTTT	Các đơn vị có liên quan	Chi thường xuyên	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng đáp ứng các yêu cầu của các cấp độ theo quy định

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
4	Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm và các dự án công nghệ thông tin.	2022	Vụ KHTC	Vụ KHCN, TTTT	Ngân sách nhà nước	Kinh phí dành cho hoạt động đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin luôn được quan tâm và đảm bảo tối thiểu 10% trong tổng số kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT Bộ Xây dựng hàng năm.

VII - Phát triển nguồn nhân lực

1	Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng, sử dụng CNTT, phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng.	2022	AMC	Vụ TCCB, TTTT	Chi thường xuyên	Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng có đầy đủ kỹ năng cơ bản về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu của công việc hàng ngày.
2	Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức ngành xây dựng về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng và đảm bảo an toàn, an ninh mạng.	2022	AMC	Vụ TCCB, TTTT	Chi thường xuyên	Nâng cao nhận thức về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng.
3	Nghiên cứu, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ngành Xây dựng trong xu hướng chuyển đổi số và cách mạng công nghiệp 4.0.	2022	AMC	Vụ TCCB, TTTT	Sự nghiệp khoa học	Mô hình, quy trình đào tạo được đổi mới nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức, người lao động ngành xây dựng
4	Nghiên cứu biên soạn hệ thống kiến thức, kỹ năng bồi dưỡng chuyên sâu về chuyển đổi số, ứng dụng Cách mạng công nghiệp 4.0 theo các lĩnh vực hoạt động của ngành Xây dựng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Xây dựng.	2022	AMC	Vụ TCCB, TTTT	Sự nghiệp khoa học	Nội dung giáo trình, hàm lượng kiến thức đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số được cập nhật, bổ sung, hiệu chỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu của quá trình chuyển đổi số và sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
VIII - Nhóm công việc khác						
1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung, chính sách pháp luật để nâng cao nhận thức cho người dân và xã hội về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số.	2022	TTTT	Các đơn vị thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Giúp người dân và doanh nghiệp hiểu rõ hơn về bản chất, lợi ích của chuyển đổi số, Chính phủ số, Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng
2	Giám sát, đánh giá, đo lường hiệu quả các dự án đầu tư được thực hiện dựa trên số liệu.	2022	Vụ KHTC	Các đơn vị thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Các dự án đầu tư được giám sát, đánh giá tính hiệu quả bằng phương pháp định lượng dựa trên các số liệu khoa học thực tế được thu thập.
3	Đảm bảo thông tin trên Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng.	2022	TTTT	Các đơn vị thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Thông tin, tuyên truyền về hoạt động của ngành Xây dựng trên Cổng TTDT Bộ Xây dựng.